

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH  
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:***

***Chủ tọa phiên họp:*** Ông Bùi Văn Lam - Thẩm phán.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Lê Nữ Ngọc Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp:*** Ông Nguyễn Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 41/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/3/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo quyết định mở phiên họp giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm số 61/2022/QĐ-ST ngày 21/6/2022, giữa các đương sự:

- Người yêu cầu: **Anh Ngô Văn Đ**, sinh ngày: 02/3/1993, địa chỉ: 29, Jurong West 41, unit 10-07, Singapore, Postal code 649411, đề nghị giải quyết vắng mặt

- Người yêu cầu: **Chị Trần Thị L**, sinh ngày: 28/10/1990, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, đề nghị giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:**

***Theo yêu cầu giải quyết việc ly hôn của anh Ngô Văn Đ, chị Trần Thị L cùng các tài liệu có tại hồ sơ, việc Hôn nhân gia đình có nội dung:***

Anh Ngô Văn Đ và chị Trần Thị L là vợ chồng hợp pháp, đăng ký kết hôn ngày 04/7/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Phong, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc. Tháng 3/2020, anh Đ xuất khẩu lao động sang Singapore làm việc. Từ đó, giữa vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do khác biệt về quan điểm, lối sống, không tin tưởng nhau dẫn đến không còn quan tâm đến nhau. Vợ chồng ly thân từ năm 2020, đến nay mâu thuẫn đã trầm trọng, tình trạng hôn nhân không thể dung

hòa, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh Đ, chị L yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đơn khởi kiện cùng các tài liệu kèm theo do anh Ngô Văn Đ giao nộp đã được hợp pháp hóa lãnh sự. Nội dung thể hiện anh Đ, chị L đã thống nhất toàn bộ việc ly hôn, không tranh chấp. Anh Đ có văn bản đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, ủy quyền giao nhận tài liệu, văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Thế Quý, địa chỉ: Số 22, ngõ 5, đường D1, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Quá trình giải quyết việc Hôn nhân gia đình, Tòa án đã xác minh tình trạng hôn nhân, thủ tục đăng ký kết hôn của anh Ngô Văn Đ, chị Trần Thị L tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Phong, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận, thống nhất được với nhau và đề nghị Hội đồng giải quyết việc Hôn nhân gia đình: Căn cứ Điều 149, 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 51, 55, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Chấp nhận yêu cầu của các đương sự; công nhận thuận tình ly hôn của anh Ngô Văn Đ và chị Trần Thị L; các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến trình bày bằng văn bản của anh Ngô Văn Đ, chị Trần Thị L, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; Thẩm phán giải quyết việc Hôn nhân gia đình nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cùng các tài liệu, chứng cứ do anh Ngô Văn Đ giao nộp đã được Đại sứ quán Việt Nam tại nước CH Singapore chứng thực. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 478 Bộ luật Tố tụng dân sự thì các tài liệu này được Tòa án Việt Nam công nhận. Căn cứ khoản 25 Điều 3, Điều 122, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 29, 37, 39, 464, của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nội dung yêu cầu của anh Ngô Văn Đ, chị Trần Thị L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

[1.2] Anh Ngô Văn Đ, chị Trần Thị L có văn bản đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[1.3] Các đương sự có văn bản đề nghị không tiến hành hòa giải. Căn cứ Điều 205, 207, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án đã ban hành Thông báo số 12/2022/TB-TA ngày 21/3/2022 về việc vụ việc không hòa giải được.

[1.4] Tòa án tiến hành tổng đạt Thông báo thụ lý việc Hôn nhân gia đình, Quyết định mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình cho các đương sự là thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[1.5] Tòa án yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ và tiến hành xác minh tài liệu chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ là tuân thủ quy định tại Điều 93, 94, 95, 96, 97, 208 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

[2.1.1] Hôn nhân giữa chị Trần Thị L và anh Ngô Văn Đ được xây dựng trên cơ sở tự do tìm hiểu và tự nguyện, không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục, đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền. Căn cứ quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

[2.1.2] Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Mâu thuẫn phát sinh khi anh Ngô Văn Đ đi làm việc tại Singapore, vợ chồng không tin tưởng, bất đồng quan điểm, ly thân từ đó đến nay và không còn quan tâm đến nhau. Nhận thấy thời gian xa cách lâu ngày, tình cảm vợ chồng không được vun đắp, xây dựng nên mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Trần Thị L, anh Ngô Văn Đ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2.1.3] Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “Vợ, chồng hoặc cả hai có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn” (khoản 1 Điều 51); “Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn....”(Điều 55).

[2.1.4] Xét thấy, hiện nay, tình cảm vợ chồng giữa chị Trần Thị L và anh Ngô Văn Đ không còn. Vợ chồng không yêu thương, quan tâm đến nhau, mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị Liễu, anh Đ như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là phù hợp. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận thuận tình ly hôn của chị Trần Thị L, anh Ngô Văn Đ là đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về lệ phí: Các đương sự phải chịu lệ phí việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 146, 147, 361, 362, 367, 369, 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 55, 57, khoản 2 Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Ngô Văn Đ, sinh ngày: 02/3/1993, địa chỉ: 29, Jurong West 41, unit 10-07, Singapore, Postal code 649411 (nước CH Singapore) và chị Trần Thị L, sinh ngày: 28/10/1990, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hà Chua, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

3. Về tài sản chung: Anh Đ, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Áp dụng Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chấp nhận sự tự nguyện nộp tiền lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng của chị Trần Thị L theo biên lai số 0000134 ngày 18 tháng 3 năm 2022 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKS, THA tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Nơi ĐKKH;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC HNGĐ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

**Bùi Văn Lam**